TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 16-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Xuân Hồng

2. Bà Hà Thị Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1996 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Lê Quang H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/12/2018, đến ngày 02/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Võ Thị Thanh S, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/12/2018, Lê Nguyễn Hải Đ điều khiển xe đạp đi ngang qua nhà số 25 Đường 12C, khu phố Chân Phúc Cẩm, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện xe mô tô hiệu Airblade biển số 59X1-021.32 của chị Võ Thị Thanh S có cắm sẵn chìa khóa

trên xe, đang được dựng trước nhà, không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe bán lấy tiền tiêu xài. Đ quay lại dựng xe đạp cạnh vách tường nhà số 25 rồi đi bộ đến, lén lút dắt xe mô tô hiệu Airblade biển số 59X1-021.32 ra khỏi cổng rào, mở khóa xe đề máy thì xe hú còi báo động nên Đ tiếp tục dắt bộ xe đến đường vành đai thuộc Khu công nghệ cao. Tại đây, Đ tiếp tục bật chìa khóa xe nhiều lần nhưng xe vẫn hú còi báo động nên Đ để xe lại trong bụi cây ven đường, rút chìa khóa rồi đi bộ quay lại để lấy xe đạp. Sau khi phát hiện xe bị mất, em rể của chị S là anh Nguyễn Văn Kh đã đi tìm thì phát hiện xe mô tô bị mất đang dựng trong bụi cây và gặp Đ đang đi bộ gần đó nên giữ Đ lại rồi trình báo lên Công an phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Lê Nguyễn Hải Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 Xe mô tô hiệu Airblade biển số 59X1-021.32, màu đỏ bạc đen. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 28-2019/KL-ĐGTS ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 9, kết luận: Xe có giá trị còn lại là 20.800.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại.

- 01 Xe đạp nữ (dạng xe mini), màu xanh. Xe do anh Nguyễn Đình B là chủ sở hữu. Ngày 29/12/2018, anh B không biết Đ sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh B.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Thị Thu S đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Nguyễn Hải Đ về tội trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên chưa gây ra thiệt hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ tại phiên tòa là phù hợp với: Lời khai của bị hại, của người làm chứng; Phù hợp với tang vật đã thu giữ được trong vụ án và phù hợp với Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/12/2018, tại trước nhà số 25 Đường 12C, khu phố Chân Phúc Cẩm, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Nguyễn Hải Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Airblade biển số 59X1-021.32, có trị giá 20.800.000 đồng của chị Võ Thị Thu S. Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên chưa gây ra thiệt hại. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Mặt khác, bị cáo đang là sinh viên, tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bộc phát, không có sự chuẩn bị từ trước. Bên cạnh đó cũng phải xét tới sự chủ quan trong việc trông coi, quản lý tài sản của chủ sở hữu. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đối với bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Airblade biển số 59X1-021.32 cho bị hại chị Võ Thị Thu S và trả lại xe đạp nữ (dạng xe mini) màu xanh cho chủ sở hữu anh Nguyễn Đình B là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ cho Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Buộc bị cáo Lê Nguyễn Hải Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Cường